

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 342/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 07 năm 2022.

Giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phan Thị H, sinh ngày 20/6/1982.

Trú tại: xóm V, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn M, sinh ngày 10/02/1978.

Trú tại : xóm V, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Giáo viên

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; điểm d khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55; 59 ; 81; 82, 83; 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Bình N (Giới tính: nam), sinh ngày 10/9/2009 và cháu Nguyễn Hoàng V (Giới tính: Nam), sinh ngày 22/01/2020 cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Giao con chung cháu Nguyễn Minh Q (Giới tính: nam), sinh ngày 16/9/2011 cho anh Nguyễn Văn M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn M thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung cùng chị Phan Thị H mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), mỗi cháu 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 7/2022 cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi.

Chị Phan Thị H, anh Nguyễn Văn M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn M không yêu cầu tòa giải quyết. Chị H, anh M tự phân chia tài sản chung, đề nghị Tòa án ghi vào quyết định làm căn cứ để thi hành như sau:

Giao cho anh Nguyễn Văn M được quyền sở hữu 01 ngôi nhà mái bằng 03 phòng được xây dựng trên đất của anh Nguyễn Văn M (Tài sản riêng của anh M) tại xóm V, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Văn M có nghĩa vụ trích chia tài sản cho chị Phan Thị H số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày chị Phan Thị H làm đơn yêu cầu thi hành án đối với những khoản tiền nói trên, nếu anh Nguyễn Văn M không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Chị Phan Thị H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0011373 ngày 13/6/2022. Chị H đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Văn M nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã N(nơi ĐKKH)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc